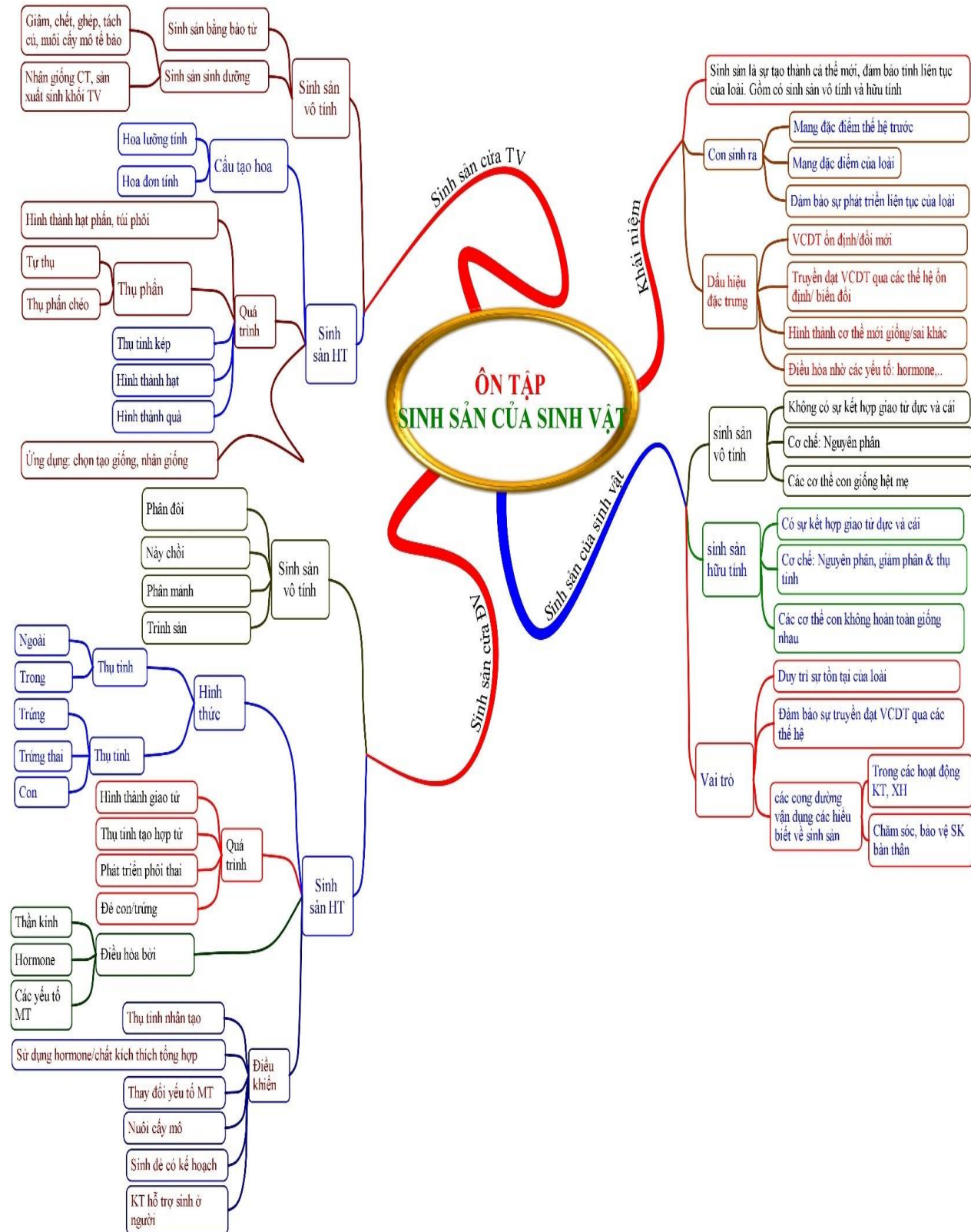


ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II - SINH 11
NĂM HỌC 2025 - 2026

I. LÝ THUYẾT

1. Sinh sản ở sinh vật



II. CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Bài 21: SINH TRƯỞNG VÀ PHÁT TRIỂN Ở ĐỘNG VẬT

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN

Câu 1. Ở động vật, phát triển không qua biến thái là kiểu sinh trưởng, phát triển mà con non có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí

- A. khác nhau giữa các giai đoạn và khác với con trưởng thành.
- B. tương tự với con trưởng thành.
- C. rất khác với con trưởng thành, phải qua nhiều lần lột xác để trở thành con trưởng thành.
- D. khác con trưởng thành, phải qua nhiều lần lột xác để trở thành con trưởng thành.

Câu 2. Ở động vật, phát triển qua biến thái hoàn toàn là kiểu phát triển mà con non

- A. chưa hoàn thiện, sau đó dần biến đổi thành con trưởng thành nhưng không lột xác.
- B. có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí tương tự với con trưởng thành.
- C. có các đặc điểm hình thái, cấu tạo và sinh lí rất khác với con trưởng thành.
- D. chưa hoàn thiện, phải qua nhiều lần lột xác để trở thành con trưởng thành.

Câu 3. Nhóm động vật nào sau đây có kiểu sinh trưởng, phát triển qua biến thái hoàn toàn?

- A. Rắn, ếch, ruồi, bướm.
- B. Bướm, muỗi, ruồi, ếch.
- C. Ve sầu, bọ cánh cam, muỗi.
- D. Châu chấu, muỗi, ruồi, ếch.

Câu 4. Ở các loài thú, hormone nào sau đây được sản xuất ở thùy trước tuyến yên?

- A. GH.
- B. Thyroxine.
- C. Testosterone.
- D. Estrogen.

Câu 5. Ở các loài thú, hormone nào sau đây được sản xuất ở tuyến giáp?

- A. GH.
- B. Thyroxine.
- C. Testosterone.
- D. Estrogen.

Câu 6. Nhân tố nào sau đây **không** phải là nhân tố bên ngoài ảnh hưởng đến sinh trưởng và phát triển ở động vật?

- A. Ánh sáng.
- B. Nhiệt độ.
- C. Thức ăn.
- D. Giới tính.

Câu 7. Ở động vật, hormone thyroxine có tác dụng kích thích

- A. chuyển hoá ở tế bào, kích thích quá trình sinh trưởng bình thường của cơ thể.
- B. phân chia tế bào và tăng kích thước của tế bào qua tăng tổng hợp prôtêin.
- C. phân hoá tế bào để hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp, tăng phát triển xương.
- D. phát triển xương, tăng tổng hợp prôtêin, phát triển cơ bắp.

Câu 8. Tác dụng của hormone sinh trưởng (GH) là

- A. kích thích phân chia tế bào, tăng kích thước tế bào qua tăng tổng hợp prôtêin, kích thích phát triển xương.
- B. kích thích quá trình chuyển hóa ở tế bào và kích thích quá trình sinh trưởng và phát triển bình thường của cơ thể.
- C. kích thích sinh trưởng và phát triển mạnh ở giai đoạn dậy thì, kích thích phân hóa tế bào hình thành các đặc điểm sinh dục phụ thứ cấp.
- D. kích thích phân hóa tế bào, tăng mạnh tổng hợp prôtêin, phát triển mạnh cơ bắp.

Bài 23: KHÁI QUÁT VỀ SINH SẢN Ở SINH VẬT

PHẦN I: CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM NHIỀU LỰA CHỌN

Câu 1. Nội dung nào phù hợp với khái niệm sinh sản?

- A. Sinh sản là sự tăng khối lượng và kích thước cơ thể.
- B. Sinh sản là sự tăng lên về số lượng cá thể.
- C. Sinh sản là tạo ra những cơ quan mới.
- D. Sinh sản là sự tăng lên về số lượng loài sinh vật.

Câu 2. Sinh sản vô tính là hình thức sinh sản

- A. cần 2 cá thể.
- B. không có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái
- C. có sự hợp nhất giữa giao tử đực và giao tử cái.
- D. chỉ cần giao tử cái

Câu 3. Sinh sản hữu tính là gì?

- A. Hình thức sinh sản có sự kết hợp của cả giao tử đực và giao tử cái để tạo thành hợp tử
- B. Hình thức sinh sản có sự kết hợp của 2 giao tử cái và giao tử cái để tạo thành hợp tử
- C. Hình thức sinh sản có sự kết hợp của 2 giao tử đực và 2 giao tử cái để tạo thành hợp tử
- D. Hình thức sinh sản có sự kết hợp của 2 giao tử đực và 1 giao tử cái để tạo thành hợp tử

Câu 4. Ưu điểm của sinh sản hữu tính hơn sinh sản vô tính

- A. giữ nguyên đặc tính của cơ thể mẹ ban đầu. B. tạo ra sự đồng nhất của những cơ thể tạo ra
- C. tạo ra sự đa dạng sinh vật giúp thích nghi tốt hơn
- D. luôn tạo ra những cá thể tốt hơn những cơ thể mẹ ban đầu
- Câu 5.** Trong các hình thức sinh sản dưới đây, đâu không phải ví dụ về sinh sản vô tính?
- A. Sinh sản bằng bào tử của rêu. B. Sinh sản bằng hạt ở cây lúa.
- C. Sinh sản bằng củ ở gừng D. Sinh sản bằng thân rễ ở cây rau má.

- Câu 6.** Đặc điểm nào sau đây không thuộc sinh sản vô tính?
- A. Cơ thể con sinh ra hoàn toàn giống nhau và giống cơ thể mẹ ban đầu.
- B. Tạo ra cá thể mới rất đa dạng về các đặc điểm thích nghi.
- C. Tạo ra số lượng lớn con cháu trong một thời gian ngắn.
- D. Tạo ra các cá thể thích nghi tốt với môi trường sống ổn định.

- Câu 7.** Có bao nhiêu ví dụ sau đây về sinh sản của sinh vật?
- I. Tôm, cua mọc lại càng sau khi bị gãy. II. Vịt mẹ sinh ra vịt con, người mẹ sinh con.
- III. Cây cam ra hoa, kết trái. IV. Cây đậu phát triển từ hạt đậu .

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.
- Câu 8.** Quan sát hình (sinh sản của ếch) và các kết luận dưới đây. Có bao nhiêu kết luận đúng?

- I. Đây là quá trình sinh sản hữu tính ở ếch.
- II. Tinh trùng được giải phóng ra môi trường nước và bơi đến gặp trứng. Ở đó, một số tinh trùng sẽ thâm nhập vào trứng và kết hợp với nó để tạo thành trứng đã được thụ tinh.
- III. Sau khi trứng được thụ tinh, trứng sẽ bắt đầu phân hóa và phát triển cho đến khi trứng phát triển thành một con ếch nhỏ.
- IV. Trong quá trình sinh sản này, sự trộn lẫn của vật chất di truyền từ cả đực và cái nên cá thể mới luôn giống hết thế hệ trước.
- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

- Câu 9.** Trường hợp nào sau đây không phải là sinh sản vô tính ở thực vật?
- A. Cây cỏ gấu non phát triển từ rễ củ. B. Cây dương xỉ non phát triển từ bào tử.
- C. Cây sắn dây phát triển từ một đoạn thân. D. Cây táo non phát triển từ hạt.

Bài 24: SINH SẢN Ở THỰC VẬT

- Câu 1.** Hình thức sinh sản của cây dương xỉ là sinh sản
- A. bằng bào tử. B. phân đôi. C. dinh dưỡng. D. hữu tính.

- Câu 2.** Sinh sản bằng bào tử là tạo ra thế hệ mới từ
- A. bào tử được phát sinh ở những thực vật có xen kẽ thế hệ bào tử thể và giao tử thể.
- B. bào tử được phát sinh do nguyên nhân ở những thực vật có xen kẽ thế hệ bào tử thể và giao tử thể.
- C. bào tử được phát sinh do giảm phân ở pha giao tử thể của những thực vật có xen kẽ thế hệ bào tử thể và giao tử thể.
- D. hợp tử được phát sinh ở những thực vật có xen kẽ thế hệ bào tử thể và giao tử thể.

- Câu 3.** Sinh sản vô tính ở thực vật là cây non được sinh ra mang đặc tính
- A. giống cây mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái
- B. giống cây mẹ, không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái
- C. giống bố mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái
- D. giống và khác cây mẹ, không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái
- Câu 4.** Trong các phương pháp sau, phương pháp nhân giống vô tính nào có hiệu quả nhất hiện nay?
- A. Gieo từ hạt B. Chiết cành C. Nuôi cấy mô D. Giâm cành

- Câu 5.** Sinh sản sinh dưỡng là:
- A. Tạo ra cây mới từ một phần của cơ quan sinh dưỡng ở cây. B. Tạo ra cây mới chỉ từ rễ của cây.
- C. Tạo ra cây mới chỉ từ một phần thân của cây. D. Tạo ra cây mới chỉ từ lá của cây.

- Câu 6.** Thụ phấn là quá trình:
- A. Phát tán hạt phấn từ nhị đến núm nhụy B. Hợp nhất nhân giao tử đực và nhân tế bào trứng
- C. Vận chuyển hạt phấn từ nhụy đến núm nhụy D. Hợp nhất giữa nhị và nhụy

- Câu 7.** Thụ phấn chéo là sự thụ phấn giữa
- A. hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác loài

B. hạt phấn và nhụy của cùng một hoa hay khác hoa của cùng một cây

C. hạt phấn của cây này với nhụy của cây khác cùng loài

D. hạt phấn và trứng của cùng hoa

Câu 8. Thụ tinh kép ở thực vật có hoa là sự kết hợp của

A. nhân 2 giao tử đực và giao tử cái (trứng) trong túi phôi tạo thành hợp tử

B. hai nhân giao tử đực với nhân của trứng và nhân cực trong túi phôi tạo thành hợp tử và nhân nội nhũ

C. hai bộ NST đơn bội của giao tử đực và giao tử cái (trứng) trong túi phôi tạo thành hợp tử có bộ NST lưỡng bội

D. hai tinh tử với trứng ở trong túi phôi

Câu 9. Sinh sản vô tính ở thực vật là cây non được sinh ra mang đặc tính

A. giống cây mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

B. giống cây mẹ, không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

C. giống bố mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

D. giống và khác cây mẹ, không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

Câu 10. Ý nghĩa sinh học của hiện tượng thụ tinh kép ở thực vật hạt kín là:

A. tiết kiệm vật liệu di truyền (do sử dụng cả hai tinh tử để thụ tinh)

B. hình thành nội nhũ cung cấp chất dinh dưỡng cho phôi phát triển

C. hình thành nội nhũ chứa các tế bào tam bội

D. cung cấp chất dinh dưỡng cho sự phát triển của phôi và thời kì đầu của cá thể mới

Câu 11. Muốn ghép cành đạt hiệu quả cao thì phải cắt bỏ hết lá ở cành ghép. Mục đích chính của việc cắt bỏ hết lá là để:

A. Tập trung nước nuôi các cành ghép

B. Tránh gió mưa làm bay cành ghép

C. Loại bỏ sâu bệnh trên cành ghép

D. Tiết kiệm chất dinh dưỡng cung cấp cho lá

Câu 12. Quả được hình thành từ bộ phận nào của hoa?

A. Đài hoa.

B. Tròng hoa.

C. Nụ hoa.

D. Bầu nhụy.

Câu 13. Điều không đúng khi nói về quả là:

A. quả do bầu nhụy dày sinh trưởng lên chuyển hóa thành.

B. quả không hạt đều là quả đơn tính.

C. quả có vai trò bảo vệ hạt.

D. quả có thể là phương tiện phát tán hạt.

Câu 14. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng về sinh sản vô tính ở thực vật?

I. Cây con được tạo ra từ các bộ phận sinh dưỡng của cây mẹ (củ, thân, rễ, lá, ...) vì vậy cây con thường giống nhau và giống với cây mẹ.

II. Cây con có bộ gene giống cây mẹ.

III. Đảm bảo cho thực vật luôn duy trì được kiểu gene thích nghi với mọi điều kiện môi trường sống thay đổi.

IV. Hình thức sinh sản này có lợi thế trong điều kiện môi trường thường xuyên thay đổi.

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 15. Trong nông nghiệp, người ta đã áp dụng những phương pháp sau đây để nhân giống, có bao nhiêu biện pháp đúng?

I. Giâm cành: mía, khoai lang, sắn dây, dâu tằm,...

II. Chiết cành: cam, quýt, chanh, bưởi,...

III. Ghép cành: Xoài cát ghép với xoài tượng, Cây táo chua ghép với táo ngọt,...

IV. Nuôi cấy mô tế bào thực vật: Nhân giống việt quất bằng nuôi cấy mô dưới ánh sáng nhân tạo,...

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 16. Khi nói đến quá trình hình giao tử cái/túi phôi ở thực vật có hoa. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

I. 1 tế bào mẹ ($2n$) trong bầu nhụy thực hiện giảm phân tạo thành 4 tế bào con.

II. 1 tế bào mẹ ($2n$) trong bầu nhụy giảm phân $\rightarrow$ 4 tế bào con qua nguyên phân $\rightarrow$ 4 giao tử cái.

III. 1 tế bào mẹ ($2n$) trong bầu nhụy giảm phân $\rightarrow$ 4 tế bào, chỉ có 1 tế bào lớn qua nguyên phân 4 lần $\rightarrow$ 1 túi phôi (7 tế bào – 8 nhân, nên sẽ có 1 tế bào có nhân $2n$)

IV. 1 tế bào mẹ ($2n$) trong bầu nhụy giảm phân $\rightarrow$ 4 tế bào, chỉ có 1 tế bào lớn qua nguyên phân 3 lần $\rightarrow$ 1 túi phôi (7 tế bào – 8 nhân, nên sẽ có 1 tế bào có nhân $2n$)

A. 1.

B. 2.

C. 3.

D. 4.

Câu 17. Hoa đực không có bộ phận nào sau đây?

A. bộ nhụy

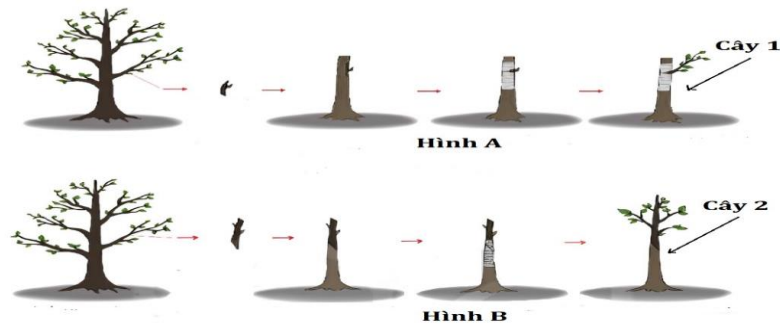
B. bộ nhị.

C. đế hoa.

D. đài hoa.

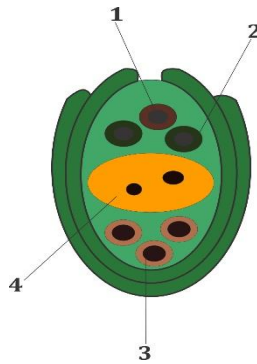
PHẦN III. CÂU HỎI ĐÚNG SAI

Câu 1. Hình trên mô tả kĩ thuật nhân giống vô tính của thực vật, mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai khi nói về kĩ thuật này ?



Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Hình A mô tả kĩ thuật ghép cành, Hình B mô tả kĩ thuật ghép mắt.		
b.	Cây cho cành ghép và cây cho mắt ghép thường là cây có các tính trạng tốt, năng suất cao, chống chịu tốt với môi trường.		
c.	Nếu tiếp tục lấy cây 1 và cây 2 làm giống cho các lần ghép tiếp theo thì các cây con vẫn tiếp tục giữ được các tính trạng tốt của cây mẹ ban đầu.		
d.	Các bệnh trên cây mẹ, nhất là do virus có thể lây qua cây con qua nhiều thế hệ.		

Câu 2. Hình dưới mô tả túi phôi ở thực vật có hoa, hãy cho biết mỗi nhận định sau đây Đúng hay Sai ?



Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Các số chú thích là: (1) Tế bào kèm, (2) trứng, (3) tế bào đối cực, (4) noãn lưỡng cực,		
b.	Kết quả của túi phôi xảy ra các lần phân bào gồm giảm phân một lần và nguyên phân 3 lần.		
c.	Số (1) là nhân lưỡng cực kết hợp với tinh tử đực tạo thành hợp tử $2n$.		
d.	Tinh tử kết hợp với nhân lưỡng cực (4) tạo thành nhân tam bội ($3n$)		

Câu 3. Khi nói về quá trình sinh sản ở thực vật, mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai ?

Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Quả được hình thành từ đầu nhụy.		

b.	Sinh sản bào tử tạo ra thế hệ mới từ bào tử được phát sinh do nguyên phân ở những thực vật có xen kẽ thế hệ thể bào tử thể và giao tử thể.		
c.	Tự thụ phấn là sự thụ phấn giữa hạt phấn với nhụy của cùng một hoa hay khác hoa cùng một cây.		
d.	Thụ phấn là quá trình vận chuyển hạt phấn từ nhị đến đầu nhụy.		

Câu 4. Khi nói về đặc điểm ưu thế của sinh sản hữu tính so với sinh sản vô tính ở thực vật. Mỗi nhận định sau đây là Đúng hay Sai về đặc điểm này?

Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Có khả năng thích nghi với điều kiện môi trường biến đổi.		
b.	Tạo ra nhiều biến dị tổ hợp làm nguyên liệu cho chọn giống và tiến hoá.		
c.	Duy trì ổn định những tính trạng tốt về mặt di truyền.		
d.	Là hình thức sinh sản phổ biến.		

PHẦN III: CÂU HỎI NGẮN

Câu 1. Có bao nhiêu loại hình thức sinh sản cơ bản?

Câu 2. Trong các loại hình thức sinh sản sau đây, có bao nhiêu hình thức thuộc sinh sản vô tính?

1. Sinh sản sinh dưỡng; 2. Thụ phấn; 3. Sinh sản bằng bào tử; 4. Trinh sinh; 5. Giao phấn. 6. Nuôi cấy mô

Câu 3. Trong các loài sau, các loài nào có hình thức sinh sản bằng bào tử?

1. cây ăn quả; 2. cây thủy sinh; 3. cỏ; 4. Rêu; 5. dương xỉ

Câu 4. Trong các loại hình thức sinh sản sau đây, có bao nhiêu hình thức thuộc sinh sản vô tính ở thực vật?

1. Sinh sản sinh dưỡng 2. Thụ phấn 3. Sinh sản bằng bào tử 4. Trinh sinh 5. Giao phấn. 6. Nuôi cấy mô

Câu 5. Cho các ví dụ sau:

(1) Sinh sản bằng thân củ ở khoai tây.

(2) Sinh sản bằng thân bò ở rau má.

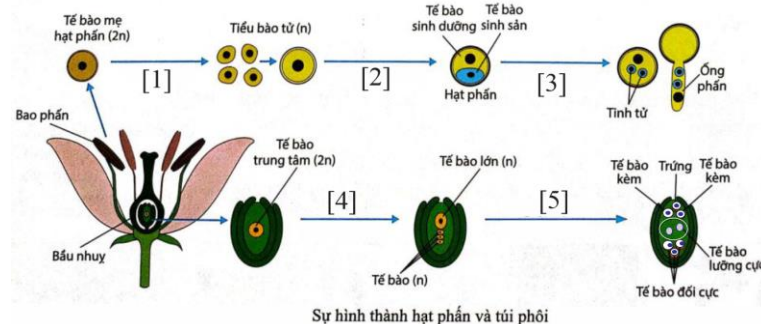
(3) Đẻ trứng ở thú mỏ vịt. (4) Những cây nhãn con mọc lên từ các hạt được rụng từ cây mẹ

(5) Sinh sản bằng thân rễ ở gừng.

(6) Đẻ con ở Kangaroo.

Có bao nhiêu ví dụ về hình thức sinh sản hữu tính ở sinh vật?

Câu 6. Khi nói đến quá trình hình hạt phấn (**hình**) ở thực vật có hoa. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?



I. [1] Mỗi tế bào mẹ (2n) giảm phân → 4 tế bào con (n).

II. [2] mỗi tế bào (n) nguyên phân → 1 hạt phấn.

III. Mỗi hạt phấn: do sự phân chia tế bào chất không đồng đều nên tế bào bé là tế bào sinh sản, còn tế bào lớn hơn là tế bào ống phấn.

IV. [3] là giai đoạn nguyên phân của tế bào trong hạt phấn.

Câu 7. Muốn ghép cành đạt hiệu quả cao thì phải cắt bỏ hết lá ở cành ghép. Trong các ý sau, có bao nhiêu ý không đúng về mục đích chính của việc cắt bỏ hết lá?

1. Tập trung nước nuôi các cành ghép.
2. Tránh gió mưa làm bay cành ghép.
3. Loại bỏ sâu bệnh trên cành ghép.
4. Tiết kiệm chất dinh dưỡng cung cấp cho lá.
5. Giúp cành ghép chắc chắn hơn.

Câu 8. Khi nói về ưu điểm của phương pháp nuôi cấy mô, có bao nhiêu nhận định sau đây đúng?

1. Nhân nhanh số lượng cây giống lớn.
2. Phục chế được các giống cây quý.
3. Tạo ra các giống cây mới có năng suất cao hơn cây mẹ.
4. Duy trì tính trạng tốt của cây mẹ.

Bài 26: SINH SẢN Ở ĐỘNG VẬT

Câu 1. Trinh sinh là hình thức sinh sản mà:

- A. cơ thể mới phát triển từ trứng không được thụ tinh.
- B. một cá thể mẹ phân đôi thành hai cá thể có kích thước gần bằng nhau.
- C. cơ thể mới phát triển từ mảnh tách ra từ cơ thể mẹ.
- D. chồi mọc ra từ cơ thể mẹ, lớn dần lên, sau đó tách ra thành cơ thể mới.

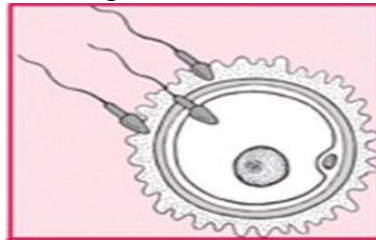
Câu 2. Điều không đúng với sinh sản vô tính ở động vật là

- A. cá thể có thể sống độc lập, đơn lẻ vẫn sinh sản bình thường
- B. đảm bảo sự ổn định về mặt di truyền qua các thế hệ cơ thể
- C. tạo ra số lượng lớn con cháu trong thời gian ngắn
- D. có khả năng thích nghi cao với sự thay đổi của điều kiện môi trường

Câu 3. Dựa vào nơi phát triển phôi và sản phẩm sinh ra, hình thức sinh sản hữu tính có thể chia thành:

- A. đẻ trứng và đẻ con.
- B. đẻ trứng, đẻ con và trinh sinh.
- C. đẻ trứng, đẻ trứng thai và đẻ con.
- D. thụ tinh trong và thụ tinh ngoài.

Câu 4. Hình ảnh bên mô tả quá trình gì ?



- A. sinh tinh.
- B. sinh trứng.
- C. thụ tinh.
- D. tạo thể vàng.

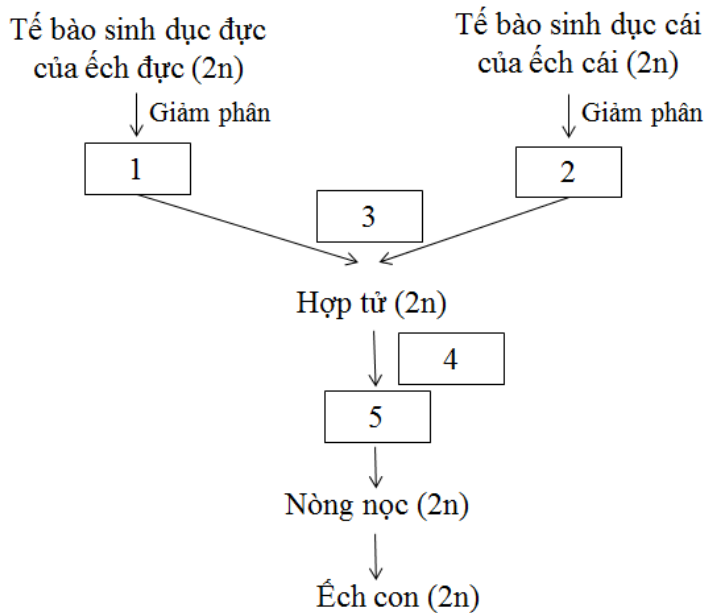
Câu 5. Trong cơ chế điều hòa sinh trứng, LH kích thích

- A. phát triển nang trứng.
- B. nang trứng chín và rụng trứng, hình thành và duy trì hoạt động của thể vàng
- C. dạ con phát triển chuẩn bị cho hợp tử làm tổ.
- D. tuyến yên tiết ra hoocmon

Câu 6. Ở nam giới, hoocmon nào sau đây sẽ kích thích quá trình sản sinh tinh trùng

- A. GnRH, FSH, LH, testosterone
- B. GnRH, FSH, LH, tiroxin
- C. GnRH, FSH, LH, progesterone
- D. FSH, LH, estrogen, progesteron

Câu 7. Hãy hoàn thành sơ đồ các giai đoạn trong quá trình sinh sản hữu tính của ếch bằng cách điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào các ô số 1, 2, 3, 4, 5 trong sơ đồ bên.



Sơ đồ các giai đoạn trong quá trình sinh sản hữu tính ở ếch

- A. (1) Trứng (n), (2) Tinh trùng (n), (3) Thụ tinh, (4) Nguyên phân, (5) Phôi.
 B. (1) Tinh trùng (n), (2) Trứng (n), (3) Thụ tinh, (4) Giảm phân, (5) Phôi.
 C. (1) Trứng (n), (2) Tinh trùng (n), (3) Thụ tinh, (4) Giảm phân, (5) Phôi.
 D. (1) Tinh trùng (n), (2) Trứng (n), (3) Thụ tinh, (4) Nguyên phân, (5) Phôi.

Câu 8. Testosterone nồng độ cao sẽ

- A. ức chế tuyến yên và vùng dưới đồi tiết GnRH, FSH và LH
 B. ức chế tuyến yên tiết GnRH, FSH và LH
 C. kích thích tuyến yên và vùng dưới đồi tăng tiết GnRH, FSH và LH
 D. ức chế vùng dưới đồi tiết GnRH, FSH và LH

Câu 9. Ý nào sau đây không phải là biện pháp tránh thai an toàn?

- A. Sử dụng bao cao su.
 B. Uống thuốc tránh thai.
 C. Cây que tránh thai.
 D. Dùng xà phòng rửa âm đạo sau quan hệ.

Câu 10. Thụ tinh trong tiến hóa hơn thụ tinh ngoài là vì

- A. không nhất thiết phải cần môi trường nước
 B. không chịu ảnh hưởng của các tác nhân môi trường
 C. hạn chế tiêu tốn năng lượng
 D. cho hiệu suất thụ tinh cao

Câu 11. Khi so sánh điểm khác về vai trò của các hormone trong điều hòa quá trình sinh tinh và sinh trứng. Có bao nhiêu phát biểu sau đây đúng?

- I. Ở quá trình sinh tinh LH kích thích tế bào kẽ tiết ra hormone testosterone.
 II. Ở quá trình sinh trứng LH làm nang trứng chín và trứng rụng.
 III. Ở quá trình sinh trứng, LH làm thê vàng tiết ra progesterone và estrogen.
 IV. Ở quá trình sinh trứng, FSH kích thích nang trứng phát triển và tiết ra progesterone.

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 12. Có bao nhiêu nhận định đúng liên quan những biện pháp nhằm điều khiển quá trình sinh sản của động vật và người?

- I. Muốn sinh ra thế hệ con đực hay cái phục vụ nhu cầu con người, con người đã lọc, li tâm hai loại tinh trùng hay trứng rồi cho thụ tinh nhân tạo.
 II. Ở người, thụ tinh trong ống nghiệm là phương pháp hỗ trợ sinh sản, sử dụng cho điều trị hiếm muộn.
 III. Thụ tinh trong ống nghiệm là phương pháp cho trứng và tinh trùng thụ tinh trong ống nghiệm để tạo ra phôi, sau đó phôi được chuyển vào buồng tử cung của phụ nữ để làm tổ và phát triển thành thai nhi.
 IV. Để tạo ra tầm đực sản xuất tơ nhiều, người ta chiếu tia tử ngoại lên tầm sẽ tạo ra nhiều tầm đực hơn.

- A. 1. B. 2. C. 3. D. 4.

Câu 13. Khi nói về hình thức sinh sản trinh sinh, chỉ ra phát biểu sai:

- A. Không cần sự tham gia của giao tử đực. B. Xảy ra ở động vật bậc thấp.
C. Chỉ sinh ra những cá thể mang giới tính đực. D. Không có quá trình giảm phân.

PHẦN II: CÂU HỎI ĐÚNG SAI

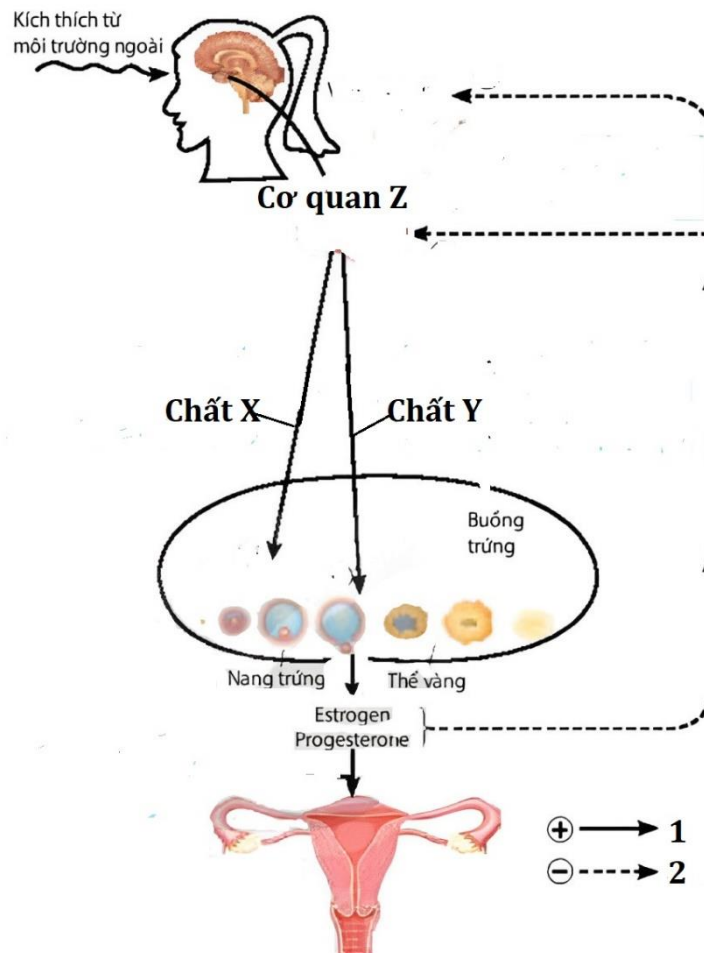
Câu 1. Mỗi mệnh đề sau là đúng hay sai khi nói về hình thức sinh sản của động vật?

Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Các hình thức sinh sản vô tính gồm: phân đôi, nảy chồi, phân mảnh, trinh sinh		
b.	Sinh sản ở hình thức phân đôi gặp ở hải quỳ, bọt biển, thủy tức.		
c.	Phân mảnh là hình thức sinh sản mà cơ thể mới phát triển từ mảnh tách ra từ cơ thể mẹ.		
d.	Trinh sinh thường gặp ở các loài chân đốt như ong, kiến, rệp.		

Câu 2. Mỗi mệnh đề sau là đúng hay sai khi nói về hình thức sinh sản của động vật?

Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Đẻ trứng thai gặp ở một số loài cá, một số loài bò sát và một số loài chân khớp.		
b.	Bò sát, chim và nhiều động vật không xương sống đẻ trứng, trứng thụ tinh trong cơ thể con cái.		
c.	Đẻ con có ở tất cả loài Thú và người.		
d.	Cá, lưỡng cư và nhiều loài động vật không xương sống đẻ trứng và trứng thụ tinh với tinh trùng trong môi trường nước.		

Câu 3. Hình sau mô tả cơ chế điều hòa sinh trưởng của cơ thể người phụ nữ. Mỗi mệnh đề sau là đúng hay sai khi nói cơ chế này?



Ý	Mệnh đề	Đúng	Sai
a.	Chất (X) và (Y) lần lượt là hormone FSH, LH, cơ quan (Z) là vùng dưới đồi tuyến yên.		
b.	Quá trình (1) là kích thích, quá trình (2) là ức chế liên hệ ngược trong đó bộ phận tiếp nhận kích thích là não bộ, bộ phận điều khiển là vùng dưới đồi tuyến yên.		
c.	Một trong những ứng dụng của quá trình liên hệ ngược là tạo ra thuốc tránh thai khẩn cấp với các hormone estrogen và progesterone có hàm lượng cao.		
d.	Căng thẳng thần kinh, lo âu, dùng chất kích thích có thể gây hội chứng kinh nguyệt không đều.		

Câu 4. Có bao nhiêu nhận định **đúng** hay **sai** liên quan những biện pháp nhằm điều khiển quá trình sinh sản của động vật và người?

- Muốn sinh ra thế hệ con đực hay cái phục vụ nhu cầu con người, con người đã lọc, li tâm hai loại tinh trùng hay trứng rồi cho thụ tinh nhân tạo.
- Ở người, thụ tinh trong ống nghiệm là phương pháp hỗ trợ sinh sản, sử dụng cho điều chỉnh giới tính.
- Thụ tinh trong ống nghiệm là phương pháp cho trùng và trứng thụ tinh trong ống nghiệm để tạo ra phôi, sau đó phôi được chuyển vào buồng tử cung của phụ nữ để làm tổ và phát triển thành thai nhi.
- Để tạo ra tầm đực sản xuất tơ nhiều, người ta chiếu tia tử ngoại lên tầm sẽ tạo ra nhiều tầm đực hơn.

PHẦN III: TRẢ LỜI NGẮN

Câu 1. Trong các hình thức:

- Phân đôi.
- Nảy chồi.
- Đẻ trứng.
- Trình sinh.
- Phân mảnh.
- Đẻ trứng thai.

Có bao nhiêu hình thức là hình thức sinh sản vô tính?

Câu 2. Trong các biện pháp:

- Thụ tinh nhân tạo.
 - Cải tạo giống vật nuôi.
 - Nuôi cấy phôi.
 - Thay đổi yếu tố môi trường.
- Có bao nhiêu biện pháp là biện pháp điều khiển số con ở động vật?

Câu 3. Ong là loài có đời sống xã hội, trong tổ ong có ba nhóm: ong chúa, ong thợ, ong đực. Khi ong chúa trưởng thành chúng sẽ giao phối với ong đực. Tinh trùng được sử dụng lâu dài trong suốt đời sống của ong chúa. Nếu trứng không thụ tinh sẽ nở ra ong đực, còn trứng được thụ tinh sẽ nở ra ong chúa và ong thợ.



Trong các nhận định sau đây về sinh sản ở ong, có bao nhiêu nhận định sau đây đúng?

- Ong đực được sinh ra từ hình thức sinh sản trinh sinh.
- Ong chúa được sinh ra từ hình thức sinh sản hữu tính.
- Ong thợ được sinh ra từ hình thức sinh sản vô tính.
- Ong đực, ong chúa và ong thợ đều có bộ nhiễm sắc thể (2n).

Câu 4. Cho các nhận định về các biện pháp tránh thai sau:

- Các biện pháp tránh thai đều có hiệu quả tránh thai như nhau.
- Nạo phá thai là một trong những biện pháp sinh đẻ có kế hoạch.
- Dụng cụ tử cung có tác dụng ngăn cản thai ngoài tử cung.
- Khi sử dụng biện pháp triệt sản, khi xuất tinh chỉ có tinh dịch mà không có tinh trùng.
- Thiếu nữ không nên dùng dụng cụ tử cung, thuốc tránh thai khẩn cấp và triệt sản.

Cho biết có mấy nhận định đúng?

Câu 5. Cho các loài sinh vật sau:

- Cá bảy màu.
- Rắn lục đuôi đỏ.
- Cá sấu.
- Thằn lằn bóng.
- Cá voi.

Cho biết có mấy loài sinh vật xảy ra hiện tượng nở thai sinh

Câu 6. Cho biết, một tế bào sinh dục sơ khai được thực hiện nguyên phân liên tiếp 5 lần. Khi các tế bào này chuyển sang giai đoạn chín và thực hiện quá trình giảm phân để hình thành giao tử đực (tinh trùng). Có bao nhiêu tinh trùng được hình thành từ quá trình trên?

Câu 7. Cho biết, một tế bào sinh dục sơ khai cái thực hiện nguyên phân liên tiếp 4 lần. Khi các tế bào này chuyển sang giai đoạn chín và thực hiện quá trình giảm phân để hình thành giao tử cái (trứng). Có bao nhiêu trứng được hình thành từ quá trình trên?

Câu 8. Dưới làn nước trong xanh của nhiều vùng biển nhiệt đới có những cánh rừng hình thành không phải từ cây cối mà từ những loài động vật đặc biệt – đó là san hô. Rạn san hô được xem là hệ sinh thái đa dạng, giàu có và tuyệt vời nhất trong đại dương. San hô có thể sinh sản bằng hai cách: đẻ trứng (sinh sản hữu tính) và nảy chồi (sinh sản vô tính). Trong sinh sản hữu tính, các polyp san hô cái, được phóng trứng và tinh trùng vào trong nước và thụ tinh ngoài tạo ra những ấu trùng san hô rất nhỏ, sau một thời gian trôi nổi ấu trùng san hô lắng xuống đáy thích hợp để phát triển thành những polyp san hô mới.

(nguồn: https://baotanghdh.vn/truyen_thong/tim-hieu-ve-ran-san-ho).



Trong các nhận định về thụ tinh ngoài ở san hô hãy cho biết có bao nhiêu nhận định sai?

1. Thụ tinh xảy ra ngoài cơ thể san hô cái, diễn ra trong môi trường nước.
2. San hô cái đẻ một vài trứng vào trong nước.
3. San hô được phóng tinh trùng vào trong nước.
4. Do thụ tinh trong môi trường nước nên hiệu quả thụ tinh của san hô khá cao.

III. CÂU HỎI TỰ LUẬN

Câu 1. Hãy xác định các dấu hiệu đặc trưng của sinh sản ở sinh vật.

Câu 2. Hãy đề xuất các biện pháp hạn chế mang thai, nạo phá thai ở tuổi vị thành niên.

Câu 3. Hãy giải thích tại sao trong thực tiễn sản xuất giống cây trồng, người ta ưu tiên áp dụng biện pháp giâm cành hoặc nuôi cấy mô tế bào đối với cây bạch đàn, keo, hoa hồng, ghép mắt đối với cây hồng ăn quả, lai hữu tính đối với cây ngô.

Câu 4. Vườn nhà bác Minh có một cây bưởi cho quả rất ngon, bác muốn nhân giống để trồng thêm vài cây nữa ở góc vườn, em hãy gợi ý cho bác Minh phương pháp nhân giống phù hợp và dựa trên cơ sở khoa học để thuyết phục bác thực hiện theo lời khuyên của em.